



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG - BẾP ĐIỆN TRC 83631

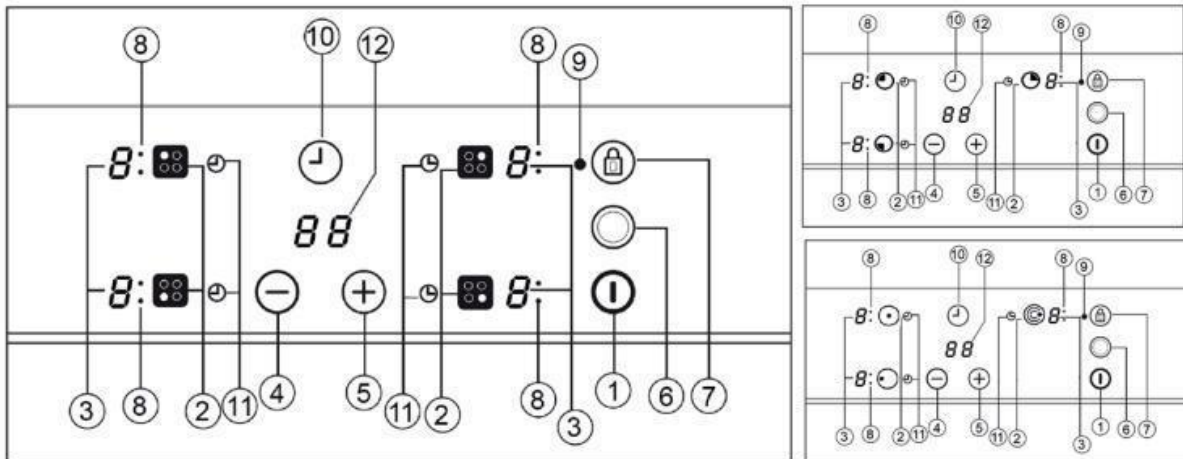
I. MÔ TẢ BẢNG ĐIỀU KHIỂN

II. THAO TÁC SỬ DỤNG

III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

IV. XỬ LÝ SỰ CỐ VÀ MÃ LỖI

I. MÔ TẢ BẢNG ĐIỀU KHIỂN



- ① Nút BẬT/TẮT bếp
- ② Cảm ứng chọn vùng nấu
- ③ Chỉ báo mức công suất/ hiển thị nhiệt dư
- ④ Giảm công suất
- ⑤ Tăng công suất
- ⑥ Cảm ứng chọn vòng nhiệt đôi
- ⑦ Khóa nút cảm ứng
- ⑧ Đèn chỉ báo vòng nhiệt đôi *
- ⑨ Đèn chỉ báo cảm ứng khóa *
- ⑩ Cảm ứng hẹn giờ
- ⑪ *Chỉ báo cài đặt thời gian hẹn giờ
- ⑫ *Chỉ báo hiển thị thời gian hẹn giờ


* Đèn báo chỉ hiển thị khi bếp đang hoạt động


Bảng điều khiển bằng cảm ứng, bạn chỉ cần chạm và điều khiển bằng đầu ngón tay.

Mỗi thao tác sẽ được thông báo bằng một tiếng bíp.

II. THAO TÁC SỬ DỤNG

BẬT BẾP


Khi kết nối nguồn điện cho bếp, bảng điều khiển sẽ bị khóa và chỉ báo cảm ứng khóa (9) tương ứng sẽ sáng đèn. Chạm vào nút cảm biến  (7) để mở khóa và tắt chỉ báo cảm ứng khóa (9).

1. Chạm vào nút BẬT/TẮT  (1) trong vài giây.



Điều khiển cảm ứng được kích hoạt và "0" sẽ xuất hiện với độ sáng 50% trên chỉ báo hiển thị (3). Nếu bất kỳ vùng nấu nào đang nóng, đèn sẽ hiển thị chữ H thay vì "0".



Nếu bạn không thực hiện bất kỳ hoạt động nào trong 10s tiếp theo, bộ điều khiển cảm ứng sẽ tự động tắt.

KÍCH HOẠT BẾP

Sau khi nhấn phím  (1) để bật bếp, đèn báo nguồn của các vùng nấu sẽ hiển thị 0 (3).

1. Nhấn phím cảm ứng chọn vùng nấu (2) để chọn vùng nấu, đèn báo mức công suất ở nút (3) sẽ sáng lên.


2. Để tăng / giảm công suất chạm vào phím  hoặc  (4 / 5).

Các phím  hoặc  sau mỗi lần chạm sẽ tăng hoặc giảm trong 0.5 giây

Bạn chỉ có thể chọn 1 vùng nấu tại 1 thời điểm.


Cảnh báo:

Để sử dụng vùng nấu, trước tiên vùng nấu phải được chọn. Khi bạn muốn sử dụng vùng nấu, hãy kiểm tra độ sáng của đèn báo nguồn. Sau khi chọn vùng nấu, đèn báo nguồn sẽ sáng.

Bật nhanh nguồn để đạt được hiệu suất tối đa bằng cách: sau khi chọn vùng nấu, chạm phím  (4) một lần. Vùng nấu được chọn sẽ hoạt động ở mức công suất cao nhất.



TẮT VÙNG NẤU

1. Chọn vùng nấu trước đó đã được chọn

2. Sử dụng phím  (4), giảm công suất về 0.

Cách tắt vùng nấu nhanh:

i) Nhấn giữ nút chọn vùng nấu trong 2 giây, vùng nấu tương ứng sẽ bị tắt

ii) Nhấn đồng thời 2 phím  và  (4 / 5) để tắt nhanh bề mặt bếp nấu

HIỂN THỊ NHIỆT DƯ

Nếu bề mặt bếp vẫn đang còn nóng, trên chỉ báo hiển thị (3) sẽ xuất hiện chữ H

Đèn hiển thị nhiệt dư này sẽ tắt khi:

- i) Đèn báo tắt (khi thiết bị không được sử dụng)
- ii) Hoặc hiển thị 0 (nếu thiết bị vẫn đang hoạt động)


Cảnh báo:

Trong lần hoạt động đầu tiên của bếp, chỉ báo nhiệt dư H có thể xuất hiện trong một thời gian ngắn trên màn hình nguồn. Hiển thị này liên quan đến thao tác thiết lập và chứ không phải vùng nấu đang quá nóng.

Cảnh báo:

Chỉ báo nhiệt dư H được sử dụng cho mục đích an toàn trong mọi trường hợp. Ngay cả khi tắt nguồn điện trong 1 thời gian dài, sau khi bật bếp lên, chỉ báo H cũng sẽ xuất hiện.





TẮT BẾP

Tất cả các bếp có thể tắt đồng thời bằng cách nhấn phím nguồn BẬT / TẮT  (1). Nếu vùng nấu còn nóng bếp sẽ hiển thị chữ H.


VÒNG NHIỆT ĐÔI VÀ VÒNG NHIỆT BA

Nếu bếp có 2 vòng nhiệt và 3 vòng nhiệt thì tùy vào kích thước nồi/chảo của bạn mà sẽ được sử dụng vòng nhiệt bên trong và bên ngoài của vùng mâm nhiệt.



KÍCH HOẠT VÒNG NHIỆT ĐÔI VÀ VÒNG NHIỆT BA

1. Chọn vùng nấu.
2. Chạm phím  và  (4 / 5) để chọn mức công suất từ 1 đến 9
3. Để kích hoạt vòng nhiệt đôi hoặc ba chạm vào biểu tượng  (6). Đèn báo ở vị trí (8) sẽ sáng lên chỉ báo rằng bếp đang hoạt động.
4. Trong các kiểu bếp có 3 vòng nhiệt, nếu sau khi 2 vòng nhiệt được bật nhưng bạn muốn thay đổi thành 3 vòng nhiệt, bạn cần nhấn nút cảm ứng  (6) lần nữa. Sau đó đèn báo ở vị trí (8) sẽ sáng.


TẮT VÒNG NHIỆT ĐÔI

1. Chọn vùng nấu muốn tắt.
2. Chạm vào biểu tượng  (6). Đèn báo ở vị trí (8) và vòng tròn bên ngoài của vùng nấu sẽ tắt.


TẮT VÒNG NHIỆT BA


1. Chạm biểu tượng  (6). Đầu tiên, đèn (8) sẽ tắt và vòng nhiệt 3 sẽ ngắt kết nối.
2. Chạm biểu tượng  (6) lại lần nữa, đèn thứ (8) sẽ tắt lần thứ 2, vòng nhiệt 2 sẽ ngắt kết nối. 1 vòng nhiệt của bếp sẽ hoạt động.

KHÓA BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Với chức năng khóa an toàn bạn có thể khóa tất cả các phím điều khiển cảm ứng bằng phím khóa  (7) ngoại trừ nút nguồn BẬT/TẮT để tránh các hoạt động không mong muốn. Chức năng này hữu ích cho sự an toàn của trẻ em. Khi chức năng khóa được kích hoạt, đèn báo khóa (9) sẽ sáng.

Tuy nhiên, hãy nhớ rằng khi bật điều khiển cảm ứng, phím BẬT / TẮT cho phép bạn tắt phím điều khiển cảm ứng, ngay cả khi phím khóa (7) được kích hoạt (đèn báo khóa (9) bật).





Mặt khác, nếu điều khiển cảm ứng bị tắt, chức năng khóa sẽ không cho phép sử dụng phím cảm ứng BẬT/ TẮT  (1)

Để tắt chức năng khóa, hãy nhấn phím  (7) một lần nữa. Đèn báo khóa (9) tắt và các phím cảm ứng sẵn sàng cho việc sử dụng.

KHOÁ TRẺ EM

Khoá trẻ em khác và phức tạp hơn khoá bảng điều khiển. Người dùng có thể kích hoạt khoá bảng điều khiển qua 1 lần chạm. Nhưng khoá trẻ em cần nhiều thao tác hơn. Khoá trẻ em được dùng để ngăn chặn trẻ em bật bếp.

Kích hoạt chức năng khóa trẻ em:

1. Bật bếp với phím BẬT/ TẮT  (1).
2. Không chọn vùng nấu, nhấn giữ đồng thời  và  (5 và 4) trong 3 giây. Sau đó sẽ nghe thấy 1 tín hiệu âm thanh ngắn để báo hiệu.
3. Sau tín hiệu âm thanh, nhấn phím  (7) (không cần nhấn giữ lâu) và sẽ nghe thấy 1 tín hiệu âm thanh khác báo hiệu khóa trẻ em được kích hoạt và tất cả các chỉ báo nguồn sẽ hiển thị "L".

Nếu người dùng chạm vào bất kì vị trí nào trên bảng điều khiển trong khi khóa trẻ em đang được kích hoạt. Chữ L sẽ nhấp nháy (cũng trên đèn báo nguồn chính).

Cảnh báo: Trong trường hợp mất điện, khóa trẻ em sẽ bị tắt.

Hủy kích hoạt chức năng khóa trẻ em

Trước khi hủy kích hoạt chức năng khóa trẻ em, hãy đảm bảo rằng chức năng đã được bật trước đó và các đèn chỉ báo đều hiển thị L.

1. Nhấn giữ đồng thời phím \ominus (4) và \oplus (5) trong 3 giây. Sau đó sẽ nghe thấy một tín hiệu âm thanh ngắn.
2. Sau tiếng báo, chạm vào phím \oplus (7) (không cần giữ lâu) bạn sẽ nghe thấy 1 tiếng bíp khác xuất hiện báo hiệu khóa trẻ em và tất cả các đèn báo sẽ tắt.

NẤU ĂN TỰ ĐỘNG

Chức năng này giúp công việc nấu ăn trở nên dễ dàng vì không cần phải có mặt trong quá trình nấu nướng. Vùng nấu sẽ được bật ở mức công suất tối đa và sau 1 khoảng thời gian nhất định (xem bảng 1) nhiệt độ sẽ giảm dần xuống.

Bảng 1:

Mức công suất	Chức năng nấu tự động (phút)
0	0
1	60
2	180
3	288
4	390
5	510
6	150
7	210
8	270
9	-

Kích hoạt chức năng nấu tự động

1. Chọn vùng nấu
2. Chọn mức công suất 9 rồi nhấn phím \oplus (5). Sau khi sử dụng phím cảm ứng (5) cần giảm mức công suất nấu liên tục xuống mức cần thiết. Khi chức năng nấu tự động được kích hoạt, đèn báo "A" sẽ nhấp nháy với mức công suất mong muốn trên màn hình.

Hủy kích hoạt chức năng nấu tự động

Sau ít nhất 10 giây, kể từ khi bắt đầu chức năng nấu tự động:

1. Chọn vùng nấu
2. Nhấn phím \oplus (5) cho đến khi chỉ báo công suất đạt đến mức 9 và chức năng nấu tự động sẽ bị vô hiệu hóa.

CHỨC NĂNG HẸN GIỜ

Chức năng này tạo điều kiện thuận lợi cho việc nấu nướng. Bạn không cần phải túc trực cạnh bếp. Bạn có thể cài đặt bộ hẹn giờ cho bếp và bếp sẽ tự tắt sau khi hết thời gian cài đặt.

Có thể hẹn giờ nấu cho từng bếp hoặc tất cả các bếp đều sẽ được hẹn giờ cùng 1 lúc.

Đối với model bếp này, bạn có thể lập trình hẹn giờ đồng thời từng bếp trong khoảng thời gian từ 1-99 phút.

Thiết lập chức năng hẹn giờ cho từng bếp

1. Chọn vùng nấu bạn sẽ cài đặt chức năng hẹn giờ.
2. Sử dụng phím cảm ứng \oplus (5) hoặc \ominus (4) để chọn mức công suất từ 1 – 9.
3. Nhấn phím cảm ứng hẹn giờ \odot (10). Chỉ báo hiển thị thời gian (12) sẽ hiển thị 00. Biểu tượng hẹn giờ (11) sẽ nhấp nháy.
4. Sử dụng các phím cảm ứng \oplus (5) hoặc \ominus (4) để điều chỉnh thời gian hẹn giờ từ 1-99 phút.

Đèn chỉ báo nguồn (3) sẽ ngừng nhấp nháy và thời gian cài đặt hẹn giờ sẽ bắt đầu đếm ngược. Biểu tượng hẹn giờ (11) của vùng nấu được chọn vẫn sẽ tiếp tục nhấp nháy.

Khi bộ hẹn giờ hiển thị 01 nó sẽ tự động thay đổi từ phút sang giây.

Sau khi hết thời gian hẹn giờ, bếp sẽ tắt và sẽ có âm báo phát ra trong vài giây. Chỉ báo hẹn giờ sẽ hiển thị 00 sau khi hết thời gian đã cài đặt trước đó.

Nếu bạn muốn cài đặt đồng thời các vùng nấu cùng 1 lúc thì hãy lặp lại các bước 3 và 4.

Chạm bất kì phím cảm biến để tắt âm báo, bề mặt bếp nấu nếu còn nóng sẽ hiển thị chữ H hoặc 0 nếu như bếp đã nguội dần.

Thay đổi thời gian hẹn giờ đã cài đặt

Để thay đổi thời gian đã cài đặt trước đó, hãy chạm vào phím cảm ứng (2) và sau đó là phím cảm ứng cài đặt hẹn giờ \odot (10). Bạn đã có thể thay đổi thời gian đã cài đặt trước đó.

Ngắt kết nối đồng hồ

Nếu bạn muốn tắt thời gian hẹn giờ trước khi hết thời gian đã cài đặt, cách thực hiện như sau:

1. Chọn vùng nấu đã cài đặt hẹn giờ sau đó nhấn phím cảm ứng cài đặt hẹn giờ \odot (10)
2. Chạm vào phím cảm ứng \ominus (4) để đặt đồng hồ về 00. Bộ hẹn giờ sẽ tắt.


Ngoài ra, sau khi chọn vùng nấu đã cài đặt hẹn giờ. Bạn nhấn giữ phím cảm ứng cài đặt hẹn giờ trong 2 giây, bộ hẹn giờ sẽ tắt.

CHỨC NĂNG TẮT AN TOÀN


Nếu bất kỳ lý do gì khiến bếp hoạt động liên tục. Bếp sẽ tự động ngắt kết nối sau 1 khoảng thời gian như bảng bên dưới:

Mức công suất	Thời gian hoạt động tối đa (tính bằng giờ)
1	10
2	5
3	5
4	4
5	3
6	2
7	2
8	2
9	1

Khi chức năng an toàn được kích hoạt, bếp sẽ hiển thị 0 nếu trong trường hợp nhiệt độ bề mặt kính không gây nguy hiểm cho người sử dụng hoặc bếp sẽ hiển thị H nếu như bề mặt bếp còn quá nóng và có nguy cơ gây bỏng.

Để khởi động lại bếp, hãy nhấn phím cảm biến BẬT/TẮT  (1)


 **LƯU Ý:** luôn giữ bảng điều khiển của bếp luôn sạch sẽ và khô ráo.

 Trong trường hợp xảy ra sự cố vận hành hoặc những sự cố không được đề cập đến trong sách hướng dẫn này. Hãy ngắt kết nối và liên hệ với kỹ thuật TEKA 18007227.

III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

1. Đề xuất và khuyến nghị:

- Sử dụng nồi/chảo có đáy dày và phẳng
- Không nên sử dụng nồi/chảo có đường kính nhỏ hơn đường kính vùng nấu
- Không trượt nồi/chảo lên bề mặt kính vì chúng có thể làm xước mặt kính
- Tránh những tác động trực tiếp lên bề mặt kính

 Không làm đổ đường/ mật ong hoặc các sản phẩm có chứa đường lên mặt kính vì nếu bề mặt kính còn nóng điều này sẽ làm hỏng mặt kính.

2. Làm sạch và bảo trì:

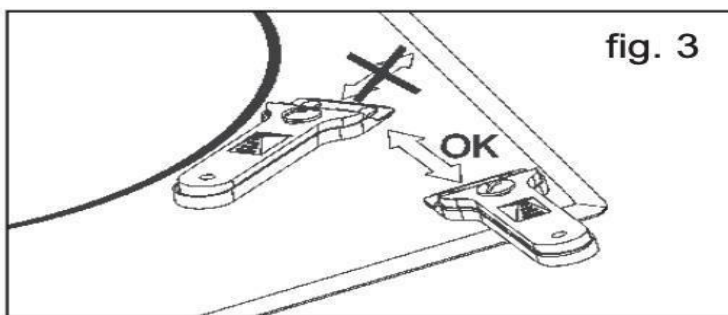
- Để giữ thiết bị luôn ở trong tình trạng tốt hãy làm sạch thiết bị bằng các sản phẩm và dụng cụ phù hợp sau khi bếp đã nguội. Điều này sẽ giúp cho việc vệ sinh trở nên dễ dàng hơn và tránh tích tụ bụi bẩn. Không bao giờ sử dụng dụng cụ hoặc sản phẩm làm sạch có thể gây trầy xước mặt kính.

- Các vết bẩn nhẹ dính vào bề mặt bếp có thể làm sạch bằng vải ẩm hoặc chất tẩy rửa nhẹ hoặc nước xà phòng ấm. Tuy nhiên, đối với các vết bẩn cứng hoặc dầu mỡ thì hãy dùng chất tẩy rửa đặc biệt dành cho mặt bếp và làm theo khuyến cáo sử dụng. Vết bẩn tích tụ do bị đốt cháy nhiều lần được loại bỏ bằng cách sử dụng lưỡi dao cạo.
- Vết mài sẫm gây ra bởi nồi/chảo với cặn dầu mỡ bên dưới hoặc xảy ra do dầu mỡ giữa kính và nồi trong quá trình nấu. Các đồ vật bằng nhựa, đường hoặc thực phẩm chứa nhiều đường tan chảy trên bề mặt phải được loại bỏ ngay lập tức bằng lưỡi dao cạo.
- Khi kéo nồi/chảo có thể gây ra các vết xước trên mặt bếp, bạn có thể làm sạch chúng bằng chất tẩy rửa đặc biệt, tuy nhiên bạn cần thực hiện nhiều lần.

⚠ CẢNH BÁO:

Sử dụng dao cạo cẩn thận, vì lưỡi dao cạo có thể làm đứt tay.

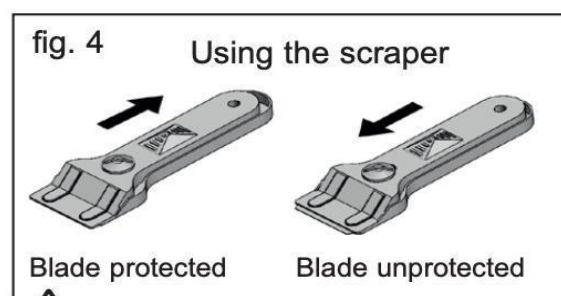
⚠ Nếu sử dụng dao cạo không đúng cách, lưỡi dao có thể bị gãy và để lại những mảnh vụn. Đừng dùng tay để lấy các mảnh vỡ đó, hãy dùng nhíp hoặc dao có cạnh sắc. (Xem hình 3)





⚠ Tránh để thân máy dao cạo cọ xát với kính vì có thể làm xước kính.

⚠ Sử dụng lưỡi dao còn nguyên vẹn, thay lưỡi dao mới nếu như lưỡi dao bị bất cứ lỗi nào.

⚠ Sau khi sử dụng xong lưỡi dao cạo cần cố định chúng lại để tránh làm bị thương (như hình bên dưới)



 Nồi hoặc chảo có thể bị dính vào mặt kính do có chất tan chảy giữa chúng. Không được nhấc nồi chảo lên nếu vùng nấu gia nhiệt đã trở nên nguội. Điều này có thể làm vỡ kính.

 Không được bước lên kính hoặc dựa vào kính vì kính có thể vỡ gây thương tích. Không sử dụng kính như một bề mặt để đặt đồ vật.

3. Cảnh báo an toàn:

- Nếu mặt kính bị vỡ hoặc nứt, hãy rút phích cắm của bếp ngay lập tức để tránh bị điện giật.
- Thiết bị này không được thiết kế để hoạt động với bộ hẹn giờ bên ngoài (không được tích hợp trong thiết bị) hoặc hệ thống điều khiển từ xa riêng biệt.
- Không làm sạch thiết bị này bằng hơi nước.
- Thiết bị và các bộ phận có thể tiếp cận của thiết bị có thể nóng lên trong quá trình hoạt động. Trẻ em dưới 8 tuổi phải tránh xa khu vực bếp nấu ăn trừ khi chúng được giám sát thường xuyên.
- Trẻ em không được nghịch thiết bị.
- Sẽ rất nguy hiểm khi nấu với chất béo hoặc dầu mà không có mặt vì chúng có thể bắt lửa. **KHÔNG BAO GIỜ** cố gắng dập lửa bằng nước. Trong trường hợp này, hãy ngắt kết nối thiết bị và che ngọn lửa bằng nắp, đĩa hoặc chăn.
- Không cất giữ bất kỳ đồ vật nào trên vùng nấu của bếp từ. Ngăn ngừa các nguy cơ cháy nổ sẽ xảy ra.
- Nếu dây nguồn bị hỏng, nó phải được thay bởi nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm
- **CẢNH BÁO:** chỉ được sử dụng các thiết bị bảo vệ mặt bếp do nhà sản xuất thiết bị thiết kế hoặc được nhà sản xuất chỉ định trong HDSĐ như các thiết bị bảo vệ mặt bếp phù hợp hoặc được tích hợp vào thiết bị. Việc sử dụng các thiết bị bảo vệ không phù hợp sẽ có thể gây ra tai nạn.

CẢNH BÁO

- Kết nối điện phải được nối đất đúng cách, tuân theo luật hiện hành nếu không bếp từ có thể hoạt động sai
- Điện áp tăng cao bất thường có thể làm hỏng hệ thống điều khiển (như với bất kỳ thiết bị điện nào)
- Không nên sử dụng bếp từ trong chức năng làm sạch bằng nhiệt phân trong trường hợp lò nhiệt phân, do nhiệt độ cao mà loại thiết bị này đạt được
- Chỉ dịch vụ kỹ thuật chính thức của TEKA mới có thể xử lý hoặc sửa chữa thiết bị, bao gồm cả việc thay thế cáp nguồn
- Trước khi ngắt kết nối khỏi nguồn điện của bếp, chúng tôi khuyên bạn nên tắt công tắc ngắt và đợi khoảng 23 giây trước khi ngắt kết nối khỏi nguồn điện. Thời gian này là cần thiết để cho phép phóng điện hoàn toàn mạch điện tử và do đó ngăn ngừa khả năng bị điện giật từ các đầu cáp



Giữ giấy bảo hành hoặc bảng dữ liệu kỹ thuật cùng với HDSĐ trong suốt thời gian sử dụng sản phẩm.

IV. XỬ LÝ SỰ CỐ VÀ MÃ LỖI

Trước khi gọi dịch vụ kỹ thuật, thì hãy kiểm tra đã thực hiện các bước được mô tả như dưới đây:

1. Thiết bị không hoạt động:

Đảm bảo rằng đã cắm điện vào thiết bị

2. Nồi/chảo bị dính vào bếp:

Nếu có chất liệu nóng chảy giữa dụng cụ nấu nướng và bề mặt bếp. Hãy đặt bếp ở mức công suất cao nhất và tách chúng ra.

3. Lỗi cảm biến đơn mã F1:

Nếu bất kì cảm biến nào hoạt động trong hơn 10 giây sẽ có lỗi xảy ra và mã lỗi F1 sẽ hiển thị trên bếp. Lỗi này sẽ xảy ra với nhiều lý do như: dao, nĩa đang nằm trên mặt bếp. Hãy kiểm tra không có vật thể nào đang được đặt trên bảng điều khiển và bảng điều khiển phải được lau khô bằng vải. Nếu lỗi vẫn còn thì hãy rút phích cắm của thiết bị và tắt nguồn trong 10 giây.

4. Lỗi cảm biến mã F2:

Nếu bếp có 2 cảm biến trở lên bị lỗi, bếp sẽ hiển thị mã lỗi F2.

Nguyên nhân có thể do:

Các cảm biến đang bị che phủ bởi dao, nĩa, hoặc có nước trên bảng điều khiển hoặc do quá trình nấu bị trào nước lên bảng điều khiển. Bạn có thể tắt tất cả nguồn nhiệt, lau chùi bảng điều khiển khô ráo, sạch sẽ. Nếu như lỗi vẫn còn hãy rút phích cắm của thiết bị và tắt nguồn trong vòng 10 giây.

5. Lỗi mã FC:

Mã lỗi FC do vùng nấu bếp đang nóng: do phần điện tử quá nóng, bạn có thể chờ trong giây lát, bếp nguội và sẽ tự động bật lại.